

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 07 tháng 01 năm 2011

| | |
|-----------------------|----------------------|
| BỘ CÔNG THƯƠNG | |
| ĐẾN | Số: 317 |
| | Ngày: 14/01/11 |
| | Chuyển: Ủy. T. M. D. |

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử
tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015**

CỤC THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CÔNG VĂN ĐẾN

CV Số: 78

Ngày: 17 tháng 01 năm 2011

Lưu hồ sơ:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005; Luật Công nghệ Thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 57/2006/NĐ-CP ngày 09/6/2006 của Chính phủ về thương mại điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015;

Thực hiện Công văn số 7798/BCT-TMĐT ngày 04/8/2010 của Bộ Công Thương về việc xây dựng kế hoạch thương mại điện tử tại địa phương giai đoạn 2011 - 2015 và năm 2011;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 1060/SCT-KHTC ngày 09/12/2010 về việc phê duyệt kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2011 - 2015”, với các nội dung chủ yếu như sau:

A. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ HÀ TĨNH

Thực hiện Quyết định số 222/2005/QĐ-TTg, ngày 15/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử (TMĐT) giai đoạn 2006 - 2010, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2417/QĐ-UBND ngày 26/8/2008 về việc phê duyệt kế hoạch phát triển TMĐT tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2008 - 2010. Đây là giai đoạn khởi động về ứng dụng và phát triển TMĐT trên địa bàn tỉnh nên còn nhiều khó khăn, hạn chế trong công tác chỉ đạo và ứng dụng; kết quả đạt được trong thời gian qua như sau:

Đã phối hợp với Cục Thương mại điện tử - Bộ Công Thương xây dựng “Sàn giao dịch TMĐT Hà Tĩnh” với địa chỉ **www.hatinhonline.vn**; Sàn được xây dựng trên mô hình (B2B) với 2 ngôn ngữ: Việt - Anh, đã hoạt động được gần 2 năm và có trên 132 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn Hà Tĩnh tham gia gian hàng, trên 500 sản phẩm với nhiều ngành hàng khác nhau (như: thủy hải sản, nông sản, cao su, gỗ xuất khẩu, xe máy ...) chào mua, bán và giới thiệu quảng bá

thông qua Sàn. Tuy việc tham gia giao dịch qua Sàn giao dịch TMĐT còn khá mới mẻ đối với nhiều doanh nghiệp, nhưng bước đầu đã tạo cơ hội cho các doanh nghiệp tự quảng bá thông tin, hình ảnh, sản phẩm của mình, tìm kiếm và trao đổi thông tin, hợp tác kinh doanh, đầu tư với đối tác và người tiêu dùng, đồng thời tham gia vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Một số doanh nghiệp đã tích cực thực hiện các giao dịch thông qua Sàn như: Honda Phú Tài, Công ty CP Xuất khẩu Thủy sản Nam Hà Tĩnh..... và các doanh nghiệp đã nhận thức được vai trò của TMĐT nói chung và Sàn giao dịch TMĐT của Hà Tĩnh nói riêng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và hợp tác đầu tư.

Đã tổ chức tuyên truyền, tập huấn bồi dưỡng kiến thức về thương mại điện tử, thị trường chứng khoán và hướng dẫn đăng nhập, giao dịch trên sàn giao dịch TMĐT www.hatinhonline.vn cho gần 1.500 học viên là cán bộ công chức và doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh và trên 300 sinh viên năm cuối của Khoa Kinh tế - Trường Đại học Hà Tĩnh.

Những tồn tại: thực trạng ứng dụng thương mại điện tử của tỉnh thời gian qua vẫn còn ở mức độ thấp, phạm vi hẹp, số lượng tham gia chưa nhiều, hiệu quả còn hạn chế. Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu; sự nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của TMĐT và áp dụng CNTT trong quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của một số cá nhân, cơ quan quản lý, tổ chức, doanh nghiệp còn hạn chế; thói quen sử dụng tiền mặt còn chiếm tỷ lệ lớn.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TỈNH HÀ TĨNH GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

I. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Mục tiêu: đến năm 2015, sự phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh cần đạt được các mục tiêu sau:

a) Trên 80% cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp biết đến lợi ích của thương mại điện tử.

b) Tất cả các loại hình doanh nghiệp tiến hành giao dịch thương mại điện tử giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, hoặc doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

- 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

- 20% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

- 10% doanh nghiệp tham gia các trang thông tin điện tử mua, bán hàng (gọi tắt là website thương mại điện tử) để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp (trong đó có 3% doanh nghiệp thực hiện thanh toán qua mạng).

- 30% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh.

c) Hơn 15% người tiêu dùng khu vực đô thị biết đến lợi ích của thương mại điện tử và cách thức giao dịch mua bán qua mạng, trong đó có 2% người tiêu dùng

khu vực đô thị có thói quen mua sắm, thanh toán trên mạng.

d) Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng, trong đó:

- 15% các siêu thị, trung tâm mua sắm và cơ sở phân phối hiện đại trên địa bàn thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

- 15% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử.

e) Một số dịch vụ công điển hình liên quan tới hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại, dịch vụ và xuất nhập khẩu được cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về thương mại điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ lãnh đạo quản lý các doanh nghiệp, cơ sở SXKD và người dân trên địa bàn để các cơ quan, doanh nghiệp hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh, nhất là hoạt động xuất khẩu.

b) Thực hiện các khoá đào tạo về kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, cơ sở SXKD; giúp doanh nghiệp nắm vững cách thức tham gia và kinh doanh bằng thương mại điện tử.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở SXKD tham gia và ứng dụng thương mại điện tử, nhất là hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sàn giao dịch TMĐT của tỉnh; xây dựng sàn giao dịch TMĐT và trang tin điện tử; hỗ trợ xây dựng chiến lược TMĐT nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường, giảm chi phí giao dịch.

d) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp khai thác, ứng dụng và phát triển TMĐT.

e) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan về thương mại điện tử, thanh tra, kiểm tra các hoạt động thương mại điện tử trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới thương mại trên môi trường mạng và bảo vệ người tiêu dùng.

g) Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý các doanh nghiệp về lĩnh vực thương mại điện tử.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Triển khai pháp luật về thương mại điện tử

a) Tổ chức tuyên truyền thông qua nhiều hình thức để cán bộ quản lý nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và công dân nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật nhà nước về phát triển thương mại điện tử.

b) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh:

- Tổ chức các hoạt động rà soát, kiểm tra hàng năm, tổng hợp tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về phát triển thương mại điện tử.

- Tổ chức những hoạt động kiểm tra, thanh tra liên ngành về lĩnh vực thương mại điện tử tại các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Trong quá trình triển khai chính sách pháp luật về thương mại điện tử, kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn cũng như các quy định chưa hợp lý đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

2. Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức về thương mại điện tử

a) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền và các khóa tập huấn về thương mại điện tử cho các cán bộ, công chức, viên chức, các cấp ủy đảng và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về vai trò, vị trí của việc ứng dụng và phát triển TMĐT trong hoạt động quản lý, sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu.

Nội dung phổ biến, tuyên truyền tập huấn chủ yếu bao gồm: tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; thương mại điện tử Việt Nam; hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; các hoạt động thanh tra, kiểm tra, thống kê thương mại điện tử; lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; dịch vụ công trực tuyến; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến.

Phương thức phổ biến, tuyên truyền: xây dựng các chuyên mục, chuyên trang, bản tin... phát sóng trên đài phát thanh, truyền hình tỉnh, báo, tạp chí...; xây dựng các tập gấp, tờ rơi về TMĐT, tổ chức các cuộc hội thảo, hội nghị và các lớp tập huấn...

b) Tổ chức các khóa bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho tổ chức, doanh nghiệp và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Nội dung tập huấn chủ yếu bao gồm: các mô hình thương mại điện tử trên thế giới và Việt Nam; lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân; các kỹ năng khai thác thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; các doanh nghiệp triển khai và ứng dụng thương mại điện tử thành công; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; ứng dụng marketing trực tuyến; sản giao dịch thương mại điện tử; chữ ký số; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet; cách thức mua bán hàng hóa qua mạng...

3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới lĩnh vực công nghiệp và thương mại

a) Xây dựng các hệ thống cung cấp trực tuyến các dịch vụ công:

Căn cứ kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng các hệ thống phần mềm, phần cứng để chuyển các thủ tục cấp giấy phép hiện nay ở sở lên môi trường trực tuyến, triển khai dịch vụ công ở mức độ 2, 3 và 4.

b) Hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến tích hợp các công cụ chữ ký số, xác thực chữ ký số nhằm đảm bảo an toàn, bảo mật.

c) Triển khai các ứng dụng nhằm tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo trực tuyến với Bộ Công Thương, các tổ chức liên quan và tỉnh.

d) Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các biểu mẫu, hồ sơ, thủ tục và các thông tin về xuất nhập khẩu.

4. Củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước về thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công Thương; giao Sở Công Thương, phối hợp với Sở Nội Vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Xây dựng hệ thống quản lý thông tin doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các hệ thống quản lý trực tuyến thông tin doanh nghiệp trên địa bàn, kết nối với các huyện, thành phố, thị xã và với Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX) tại Bộ Công Thương.

c) Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, bám sát thực tế của lãnh đạo tỉnh và các sở, ngành liên quan; giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện.

d) Thường xuyên cung cấp, thu thập, tổng hợp thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và thông tin về các doanh nghiệp tham gia hoạt động xuất khẩu trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX).

e) Khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN) tại địa chỉ www.ttnn.com.vn. Đây là Cổng thông tin đầu tiên và hiện nay có tại Việt Nam cung cấp có hệ thống thông tin thị trường nước ngoài hầu hết các quốc gia và lãnh thổ trên thế giới.

Thông tin trên TTNN được cung cấp bởi các đơn vị của Bộ Công Thương và hệ thống trên 60 Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài. Do vậy cần bố trí nhân lực, kinh phí khai thác thông tin trên TTNN, phổ biến cho doanh nghiệp, đồng thời giới thiệu, hướng dẫn doanh nghiệp truy cập, khai thác.

Hàng tháng, trên cơ sở nguồn tin khai thác từ TTNN, giao Sở Công Thương chủ trì xây dựng bản tin điện tử về tình hình thị trường để cung cấp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử

a) Hỗ trợ doanh nghiệp thiết lập và sử dụng hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp. Thư điện tử là công cụ liên lạc, trao đổi thông tin, giao dịch trực tuyến có tốc độ cao, tin cậy, chi phí rất thấp. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hỗ trợ và tư vấn cho doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp điện toán đám mây trong triển khai hệ thống thư điện tử với tên miền dùng riêng của doanh nghiệp.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử. Website thương mại điện tử đóng vai trò là công cụ xây dựng thương hiệu, quảng bá, kênh truyền thông và công cụ kinh doanh hiệu quả với chi phí thấp. Giao Sở Công

Thương chủ trì hỗ trợ doanh nghiệp có định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử phù hợp với mô hình, sản phẩm của doanh nghiệp. Ngoài ra, còn phải tư vấn cho doanh nghiệp triển khai quy trình bán hàng trực tuyến, quy trình kinh doanh theo mô hình B2C tiên tiến trên thế giới, cách thức tích hợp công cụ thanh toán trực tuyến, cách thức quảng bá, marketing hiệu quả cho website.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN) nhằm quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp:

- Mỗi năm, lựa chọn 10 doanh nghiệp tiêu biểu có khả năng và mong muốn ứng dụng thương mại điện tử để hỗ trợ, tư vấn cách thức tham gia.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác thông qua việc khai thác các cơ hội giao thương hàng ngày, đào tạo kỹ năng quản trị gian hàng trực tuyến.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử thông qua các công cụ kinh doanh điện tử (e-business). Để ứng dụng TMĐT một cách bài bản, hiệu quả, các doanh nghiệp cần tối ưu hóa hoạt động quản lý nội bộ thông qua các công cụ e-business như quản lý quan hệ khách hàng (CRM), hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP). Tăng cường phổ biến, hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng, tích hợp các hệ thống này một cách có hiệu quả nhằm nâng cao năng lực quản lý nội bộ doanh nghiệp, qua đó giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử theo mô hình B2C xây dựng quy trình thu thập thông tin khách hàng thông qua chứng nhận website TMĐT uy tín (TrustVn). Bảo vệ những thông tin cá nhân sẽ giúp khách hàng yên tâm khi giao dịch với website. Những website được gắn nhãn tín nhiệm TrustVn được bảo đảm việc tuân thủ các nguyên tắc về bảo vệ thông tin cá nhân theo thông lệ quốc tế. Giao Sở Công Thương thực hiện bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các chính sách bảo vệ thông tin cá nhân theo tiêu chuẩn quốc tế.

f) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng marketing trực tuyến nhằm xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet. Marketing là hoạt động mà bất kỳ một doanh nghiệp nào cũng phải tiến hành, hoạt động này sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận được với khách hàng mục tiêu. Marketing trực tuyến đang là xu thế tiếp thị mới, phù hợp với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và Hà Tĩnh nói riêng, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong thời gian qua, marketing trực tuyến đã thể hiện được rất nhiều ưu điểm nổi trội như: chi phí thấp, tính tương tác cao, không bị giới hạn bởi không gian, thời gian và đặc biệt là khả năng nhắm đúng đối tượng mục tiêu. Cần phải định hướng và hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet thông qua marketing trực tuyến.

6. Nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử Hà Tĩnh www.hatinhonline.vn (từ doanh nghiệp với doanh nghiệp lên doanh nghiệp với người tiêu dùng với hình thức thanh toán trực tuyến, thêm một số ngôn ngữ của các nước khác).

7. Khảo sát, học tập kinh nghiệm: tổ chức đoàn đi tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch thương mại điện

từ đạt kết quả tốt, khảo sát một số doanh nghiệp ứng dụng thành công.

8. Đào tạo cán bộ quản lý nhà nước làm công tác hoạch định chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử cấp tỉnh; trong đó tổ chức đào tạo theo chuyên đề phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ đào tạo về thương mại điện tử.

III. NHU CẦU VÀ NGUỒN KINH PHÍ

Tổng kinh phí: 2.345.000.000 đồng; trong đó:

- Nguồn trung ương hỗ trợ: 200.000.000 đồng
- Nguồn đóng góp của các doanh nghiệp: 150.000.000 đồng
- Nguồn ngân sách tỉnh cấp theo kế hoạch hàng năm: 1.995 000.000 đồng

(có dự toán chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Kế hoạch phát triển thương mại điện tử được tổ chức thực hiện gắn kết và đồng bộ với các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương và các ngành kinh tế khác, đặc biệt là lĩnh vực xuất khẩu, phân phối và các ngành dịch vụ khác; các quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông của tỉnh.

2. Nhiệm vụ các sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thành phố, thị xã.

- Thường xuyên tích cực tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của kế hoạch và lợi ích của việc phát triển, ứng dụng thương mại điện tử đến cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, người tiêu dùng trong ứng dụng, phát triển thương mại điện tử và mua sắm qua mạng.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển thương mại điện tử; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ theo quý, năm và đột xuất tình hình thực hiện kế hoạch này theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ của Sở Công Thương:

- Là đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình triển khai báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

- Tham mưu, trình UBND tỉnh xây dựng các cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện của tỉnh để đẩy mạnh thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động xây dựng các kế hoạch nhiệm vụ chi tiết hàng năm (bao gồm cả phương án tài chính) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, xây dựng, nâng cấp và quản lý và vận hành sàn giao dịch điện tử của tỉnh; xây dựng cơ sở dữ liệu và các phần mềm chuyên ngành phục vụ phát triển thương mại điện tử.

- Xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo, phổ biến pháp luật về thương mại điện tử; hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở SXKD tham gia dự án thương mại điện tử; cung cấp trực tuyến các dịch vụ thương mại công.

- Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến về thương mại điện tử; tổ chức, tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo đánh giá tình hình và những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện thương mại điện tử. Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên thông tin đến các doanh nghiệp, cơ sở SXKD về các quy định, hướng dẫn thủ tục tham gia thương mại điện tử; đào tạo kỹ năng thực hiện giao dịch thương mại điện tử.

- Tổ chức đoàn tham quan, khảo sát gồm đại diện các sở, ngành, các phòng kinh tế huyện, thành phố, thị xã và các doanh nghiệp, cơ sở SXKD tham quan học tập và nghiên cứu mô hình ứng dụng có hiệu quả của các tỉnh, thành phố về thương mại điện tử.

- Tổ chức, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp báo cáo kết quả với UBND tỉnh, Bộ Công Thương hàng năm theo qui định.

4. Nhiệm vụ của Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các quy hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển của thương mại điện tử và nền hành chính điện tử của tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất các chính sách, biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ, hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ ứng dụng và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn có hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển và kinh phí chi thường xuyên hàng năm để thực hiện Kế hoạch đã phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thương mại điện tử và CNTT;
- TT Phát triển TMDT (EcomViet);
- Chánh, PVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TKCT, TM.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



* Trần Minh Kỳ



DỰ TOÁN KINH PHÍ

**Thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh
giai đoạn 2011 - 2015**

(Bản hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 07/01/2011
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

DVT: 1.000 VNĐ

| T T | Nội dung công việc | Kinh phí hàng năm | Tổng kinh phí giai đoạn 2011- 2015 | Ghi chú |
|--------|--|----------------------------|--|---|
| 1 | Xây dựng các chuyên đề phát sóng trên Đài PT - TH Hà Tĩnh nhằm phổ biến, tuyên truyền pháp luật, chính sách, lợi ích của TMĐT cho người dân và doanh nghiệp | 40.000 | 200.000 | Mỗi tháng 01 chuyên đề |
| 2 | Tổ chức các khóa tập huấn về TMĐT cho cán bộ quản lý nhà nước, tổ chức, đoàn thể | 15.000 | 75.000 | Mỗi năm tổ chức 01 lớp tập huấn |
| 3 | Tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho doanh nghiệp, kiến thức về TMĐT cho người tiêu dùng trên địa bàn | 80.000 | 400.000 | Mỗi năm tổ chức 04 lớp tập huấn |
| 4 | Xây dựng các tập gấp, tờ rơi, sách hướng dẫn, tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp về TMĐT | 30.000 | 150.000 | Gồm: thiết kế, in ấn, phát hành và tổ chức hướng dẫn các DN, người dân về TMĐT |
| 5 | Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất, nhập khẩu trên địa bàn tỉnh (thời gian thực hiện năm 2011 và năm 2012) | | 280.000 | Gồm: thiết kế, lập trình, xây dựng, cập nhật dữ liệu; đào tạo và chuyển giao CN, duy trì tên miền và hosting hàng |
| 6 | Cung cấp, thu thập thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp bán hàng trực tuyến trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX) | 15.000 | 75.000 | Khảo sát, thu thập thông tin và biên tập, duy trì cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp xuất khẩu và doanh nghiệp bán hàng trực tuyến |

| | | | | |
|------------------|--|---------|------------------|--------------------------------|
| 7 | Khai thác thông tin trên Công thông tin Thị trường nước ngoài (trả tiền hàng năm để mua quyền khai thác thông tin trên website) | 3.000 | 15.000 | |
| 8 | Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website TMĐT | 100.000 | 500.000 | Mỗi năm khoảng 10 doanh nghiệp |
| 9 | Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch TMĐT quốc gia (ECVN) để quảng bá thương hiệu và sản phẩm của doanh nghiệp | 50.000 | 250.000 | Mỗi năm khoảng 10 doanh nghiệp |
| 10 | Nâng cấp sàn giao dịch TMĐT của tỉnh: www.hatinhonline.vn | | 250.000 | Thực hiện năm 2011-2012 |
| 11 | Phí duy trì tên miền, thuê hosting, quản trị sàn giao dịch TMĐT hatinhonline.vn | 20.000 | 100.000 | Thực hiện hàng năm |
| 12 | Khảo sát, học tập kinh nghiệm và tham gia hội thảo, hội nghị chuyên đề về phát triển thương mại điện tử ở một số tỉnh trong nước và nước ngoài | 10.000 | 50.000 | Thực hiện hàng năm |
| Tổng cộng | | | 2.345.000 | |

Thanh, quyết toán theo khối lượng thực tế hoàn thành và theo định mức, chế độ quy định hiện hành./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

